|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 12/2016/TT-BTC | *Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2016* |

**THÔNG TƯ**

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG KHOẢN 1 ĐIỀU 7 THÔNG TƯ SỐ 152/2015/TT-BTC NGÀY 02 THÁNG 10 NĂM 2015 HƯỚNG DẪN VỀ THUẾ TÀI NGUYÊN

*Căn cứ Luật thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên;*

*Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế tài nguyên;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn về thuế tài nguyên như sau:*

**Điều 1.** **Khoản 1 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“1. Thuế suất thuế tài nguyên làm căn cứ tính thuế tài nguyên đối với từng loại tài nguyên khai thác được quy định tại Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có)”.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2016.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để được nghiên cứu, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Văn phòng TƯ Đảng;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Văn phòng Tổng bí thư;- Viện Kiểm sát NDTC; Tòa án NDTC;- Ban nội chính;- Kiểm toán nhà nước;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- Cơ quan TW của các đoàn thể;- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;- Sở Tài chính, Cục Thuế, Cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;- Công báo;- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;- Website Chính phủ, Website Bộ Tài chính;- Lưu: VT, Vụ CST (P4). | **KT. BỘ TRƯỞNGTHỨ TRƯỞNGVũ Thị Mai** |